

Số: 14/NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

### VỀ VIỆC THẨM ĐỊNH KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

## HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 60/QĐ-KĐCLGD ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam tại Phiên họp thứ XXII của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá cơ sở giáo dục của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam, thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp thứ XXII của Hội đồng ngày 21 tháng 4 năm 2024 đã thông qua với tỉ lệ 100% (13/13/13) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết;

## QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam. Điểm trung bình của từng lĩnh vực như sau: Đảm bảo chất lượng về chiến lược: 3,96 điểm; Đảm bảo chất lượng về hệ thống: 4,20 điểm; Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng: 4,04 điểm; Kết quả hoạt động: 4,02 điểm. Số tiêu chí được đánh giá đạt từ 4 điểm trở lên là 101 tiêu chí trên tổng số 111 tiêu chí, chiếm 90,99%; số tiêu chuẩn có điểm trung bình từ 4,0 trở lên là 19 tiêu chuẩn trên tổng số 25 tiêu chuẩn, chiếm 76,00% và không tiêu chuẩn nào có điểm trung bình dưới 2,0 điểm (chi tiết trong Phụ lục I).

Đoàn chuyên gia đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và

Đào tạo. Kết quả kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đã được Học viện đồng thuận hoàn toàn.

2. Kiến nghị Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam cần tham khảo các kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của Học viện (*chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 46 Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất công nhận Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam.

**Nơi nhận:**

- Học viện YDHCTVN;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD**

**CHỦ TỊCH**



**PGS.TS. Nguyễn Phương Nga**





## Phụ lục I

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC  
HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM**

(Kèm theo Nghị quyết số: 14/NQ-HĐKĐCLGD ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

<b>Lĩnh vực/Tiêu chuẩn</b>	<b>Điểm</b>
<b>Lĩnh vực 1. Đảm bảo chất lượng về chiến lược</b>	<b>3,96</b>
Tiêu chuẩn 1. Tầm nhìn, sứ mạng, văn hóa	4,40
Tiêu chuẩn 2. Quản trị	4,00
Tiêu chuẩn 3. Lãnh đạo và quản lý	3,50
Tiêu chuẩn 4. Quản trị chiến lược	4,00
Tiêu chuẩn 5. Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng	4,00
Tiêu chuẩn 6. Quản lý nguồn nhân lực	4,00
Tiêu chuẩn 7. Quản lý tài chính và cơ sở vật chất	3,80
Tiêu chuẩn 8. Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại	4,00
<b>Lĩnh vực 2. Đảm bảo chất lượng về hệ thống</b>	<b>4,20</b>
Tiêu chuẩn 9. Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong	4,17
Tiêu chuẩn 10. Tự đánh giá và đánh giá ngoài	4,25
Tiêu chuẩn 11. Hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong	4,00
Tiêu chuẩn 12. Nâng cao chất lượng	4,40
<b>Lĩnh vực 3. Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng</b>	<b>4,04</b>
Tiêu chuẩn 13. Tuyển sinh và nhập học	4,40
Tiêu chuẩn 14. Thiết kế và rà soát chương trình dạy học	4,00
Tiêu chuẩn 15. Giảng dạy và học tập	4,00
Tiêu chuẩn 16. Đánh giá người học	3,50
Tiêu chuẩn 17. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học	4,25
Tiêu chuẩn 18. Quản lý nghiên cứu khoa học	4,00
Tiêu chuẩn 19. Quản lý tài sản trí tuệ	3,75
Tiêu chuẩn 20. Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học	4,00
Tiêu chuẩn 21. Kết nối và phục vụ cộng đồng	4,50
<b>Lĩnh vực 4. Kết quả hoạt động</b>	<b>4,02</b>
Tiêu chuẩn 22. Kết quả đào tạo	4,25
Tiêu chuẩn 23. Kết quả nghiên cứu khoa học	3,83
Tiêu chuẩn 24. Kết quả phục vụ cộng đồng	4,50
Tiêu chuẩn 25. Kết quả tài chính và thị trường	3,50



## Phụ lục II

### CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

(Kèm theo Nghị quyết số: 14/NQ-HĐKĐCLGD ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng  
Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Ngày 11/3/1971 Bộ trưởng Bộ Y tế ký Quyết định số 133/QĐ-BYT thành lập Trường Thuốc nam Tuệ Tĩnh để phát triển nền y dược học cổ truyền lên một bước mới; tháng 11 năm 1975 Trường Trung học Y học cổ truyền Tuệ Tĩnh được thành lập và trở thành trung tâm đào tạo chính quy cán bộ y học cổ truyền phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Ngày 02/02/2005 Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam thuộc Bộ Y tế.

*Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam, giai đoạn 2018 - 2023 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục theo kiến nghị của Hội đồng:*

#### I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH NỔI BẬT:

##### Lĩnh vực 1: Đảm bảo chất lượng về chiến lược

Trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Học viện đã rà soát, điều chỉnh, bổ sung Tầm nhìn, Sứ mạng, Giá trị cốt lõi để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nguồn lực và định hướng phát triển của Học viện, phù hợp với Chiến lược phát triển Thành phố Hà Nội, phù hợp với ngành Y Dược học Việt Nam. Hệ thống quản trị đã phát huy được vai trò, trách nhiệm, quyết nghị những chủ trương lớn của Học viện và tổ chức thực hiện. Học viện đã thực hiện việc điều chỉnh cơ cấu lãnh đạo và quản lý theo định hướng phát triển của Học viện. Kế hoạch, chiến lược phát triển Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030 đã xây dựng 128 nhóm giải pháp và chỉ số thực hiện theo 11 lĩnh vực. Đề án vị trí việc làm của Học viện đã mô tả năng lực của các nhóm cán bộ, giảng viên và nhân viên. Học viện đã xác định đa dạng hóa nguồn thu nhằm đảm bảo kinh phí cần thiết để thực hiện Sứ mạng, mục tiêu và kế hoạch phát triển của Học viện. Các nguồn lực tài chính được quản lý, phân bổ hợp lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định. Giai đoạn từ năm 2018 - 2023, Học viện đã ký kết 12 biên bản ghi nhớ và thỏa thuận hợp tác về hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, giao lưu văn hóa và trao đổi sinh viên và giảng viên với các đối tác quốc tế.

##### Lĩnh vực 2: Đảm bảo chất lượng về hệ thống

Học viện có hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong bao gồm bộ phận chuyên trách là Phòng Quản lý chất lượng, mạng lưới bảo đảm chất lượng bên trong gồm Ban





Giám đốc, lãnh đạo các phòng ban, khoa, bộ môn và giáo vụ tất cả các bộ môn. Học viện đã thực hiện rà soát, đánh giá, cải tiến hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng bên trong. Kết quả đối sánh và tự đối sánh được Học viện sử dụng để tăng cường các hoạt động đảm bảo chất lượng và đổi mới, sáng tạo như cải tiến chương trình đào tạo, cải tiến quy định, quy trình về đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng, điều chỉnh các chính sách trong nghiên cứu khoa học, quy định khuyến khích, hỗ trợ giảng viên có các công bố quốc tế.

### **Lĩnh vực 3: Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng**

Trong mấy năm gần đây ngưỡng điểm bảo đảm chất lượng đầu vào của Học viện đều ở mức 24-25 điểm. Trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Học viện đã thực hiện 2 lần rà soát, điều chỉnh các chương trình đào tạo. Triết lý giáo dục của Học viện Y - Dược học Cổ truyền Việt Nam được xác định là: “Thừa kế - Sáng tạo - Chất lượng” và được phổ biến trên cổng thông tin điện tử của Học viện, trên các tờ rơi tuyển sinh, băng rôn tuyển sinh. Các hình thức kiểm tra và thi các học phần, môn học phù hợp với mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra của học phần/môn học. Hằng năm, Học viện có dự toán kinh phí chi cho hoạt động nghiên cứu khoa học, có các chế độ, chính sách nhằm thu hút cán bộ, giảng viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, công bố các bài báo khoa học trên các tạp chí nước ngoài có uy tín. Học viện đã triển khai các hoạt động cải tiến công tác quản lý tài sản trí tuệ và có báo cáo tổng kết công tác quản lý tài sản trí tuệ hằng năm để làm cơ sở lập kế hoạch bảo hộ tài sản trí tuệ trong giai đoạn tiếp theo. Các hoạt động hợp tác của Học viện đã tập trung phát triển nguồn nhân lực, tăng cường cơ sở vật chất, trao đổi học thuật, nâng cao chất lượng đào tạo của Học viện. Học viện đã triển khai nhiều hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng như đào tạo ngắn hạn cho cán bộ y tế các tuyến ở các địa phương, đào tạo miễn phí cho người mù, thực hiện khám chữa bệnh miễn phí, đặc biệt đã tham gia tích cực vào hoạt động phòng chống dịch Covid-19.

### **Lĩnh vực 4: Kết quả hoạt động**

Học viện đã theo dõi, giám sát những trường hợp tốt nghiệp đúng hạn, trước hạn hoặc chậm tốt nghiệp, từ đó đã xác lập số năm tốt nghiệp trung bình của sinh viên tốt nghiệp các chương trình đào tạo. Học viện đã công bố 71 bài báo trên các tạp chí khoa học thuộc danh mục ISI, Scopus và 400 bài báo trên các tạp chí khoa học trong nước, trong đó có sự tham gia của các đối tác. Học viện đã xây dựng kế hoạch kết nối và phục vụ cộng đồng; kế hoạch hoạt động của các đơn vị đều xác định nội dung hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, được triển khai thực hiện và có báo cáo kết quả về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng. Chỉ số thị trường của Học viện đã có chiều hướng phát triển.

## II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ:

### Lĩnh vực 1: Đảm bảo chất lượng về chiến lược

1. Học viện nên nghiên cứu sâu hơn về việc điều chỉnh nội dung Sứ mạng, Tầm nhìn, Giá trị cốt lõi cho phù hợp với sự phát triển của giáo dục đại học và hội nhập quốc tế.

2. Học viện cần bồi dưỡng các cán bộ quản lý để nâng cao năng lực quản trị Học viện về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

3. Học viện cần kịp thời rà soát lại Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Học viện để điều chỉnh lại cơ cấu tổ chức của Học viện phù hợp với yêu cầu của thực tiễn và triển khai thực hiện cơ cấu tổ chức theo đúng Quy chế của Học viện.

4. Học viện cần rà soát, đánh giá việc thực hiện Chiến lược, kế hoạch phát triển Học viện giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030, rà soát các chiến lược thành phần để điều chỉnh và lượng hóa cụ thể một số KPIs để có thể đo lường đánh giá được và xác định cụ thể hơn lộ trình thực hiện các KPIs.

5. Học viện cần tăng cường hơn nữa việc rà soát, đánh giá mang tính chuyên sâu đối với các chính sách theo từng lĩnh vực: đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng ở những giai đoạn/chu kỳ nhất định để có những đề xuất cải tiến dài hạn và hữu ích hơn.

6. Học viện cần xây dựng kế hoạch đào tạo nâng cao trình độ của cán bộ viên chức cụ thể chi tiết, đặc biệt là đào tạo giảng viên học lên tiến sĩ.

7. Học viện cần quan tâm tăng nguồn thu từ hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và các hoạt động dịch vụ khác để đáp ứng tốt hơn việc thực hiện Sứ mạng, Tầm nhìn của Học viện.

8. Học viện cần có các giải pháp khai thác các mối quan hệ của từng đơn vị, cá nhân cán bộ, giảng viên trong Học viện để có thể giúp Học viện mở rộng và đa dạng hóa các quan hệ hợp tác đối tác với các cơ sở giáo dục đại học trong nước, nhất là với các trường đại học đào tạo nguồn nhân lực cho lĩnh vực Sức khỏe.

### Lĩnh vực 2: Đảm bảo chất lượng về hệ thống

9. Học viện nên mời các chuyên gia giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực đảm bảo chất lượng giáo dục tham gia hỗ trợ để xác lập lại các KPIs, các chỉ tiêu phấn đấu chính nhằm tăng tính khả thi và phù hợp với các nguồn lực và tiềm năng của Học viện.

10. Học viện nên có thêm nhiều phương thức tuyên truyền tới các bên liên quan về ý nghĩa, mục tiêu của hoạt động bảo đảm chất lượng đối với việc nâng cao chất lượng giáo dục của Học viện để hoạt động đảm bảo chất lượng thực sự là văn hóa chất lượng của mỗi thành viên trong Học viện và lan tỏa đến được các bên liên quan bên ngoài Học viện.

AI HC  
VG TÀ  
CHẤT L  
DỤ



11. Học viện nên tổ chức khảo sát ý kiến của đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học để đánh giá một cách tổng thể về mức độ phù hợp, tính cập nhật của các chính sách, quy trình và kế hoạch quản lý thông tin đảm bảo chất lượng bên trong nhằm tạo lập căn cứ cho những cải tiến kịp thời/phù hợp phục vụ việc hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

12. Học viện nên tiếp tục mở rộng thêm số lượng đối tác hoặc thay đổi các đối tác đối sánh là các cơ sở giáo dục khác để có các thông tin đa dạng, hữu ích cho cải tiến chất lượng.

### **Lĩnh vực 3: Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng**

13. Học viện nên đánh giá sâu rộng hơn về hiệu quả của các biện pháp giám sát ở mỗi kỳ tuyển sinh để có những đề xuất cải tiến phù hợp.

14. Học viện cần rà soát, đánh giá các đề cương chi tiết của tất cả các chương trình đào tạo trình độ đại học và sau đại học; hoàn thiện các ma trận chuẩn đầu ra để đảm bảo sự tương thích giữa chuẩn đầu ra của các học phần với mức độ nhận thức, kỹ năng được xác định trong chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

15. Học viện cần có những cải tiến mang tính đột phá trong cơ chế và chính sách ưu đãi và khuyến khích việc học tập, nâng cao trình độ của cán bộ, giảng viên.

16. Học viện cần phân tích các câu hỏi thi dựa trên lý thuyết trắc nghiệm hiện đại để đảm bảo các câu hỏi thi/đề thi được nghiệm thu đều đạt độ tin cậy và độ giá trị.

17. Học viện cần tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức và kỹ năng tư vấn, hỗ trợ và giám sát người học cho đội ngũ cố vấn học tập.

18. Học viện cần rà soát, biên chế lại nhóm nghiên cứu mạnh để đảm bảo các thành viên và các thành phần của nhóm đáp ứng các điều kiện được quy định tại Nghị định số 109/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

19. Học viện cần kịp thời rà soát, cập nhật, ban hành văn bản quy định về sở hữu trí tuệ theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11.

20. Học viện cần căn cứ vào tầm nhìn và chiến lược phát triển khoa học công nghệ đã được ban hành để tìm kiếm và xác định được các đối tác nghiên cứu khoa học nước ngoài phù hợp.

21. Học viện cần nghiên cứu để số hóa cơ sở dữ liệu về các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của các đơn vị.

### **Lĩnh vực 4: Kết quả hoạt động**

22. Học viện và các khoa cần tăng cường hơn nữa các giải pháp hiệu quả, để tạo điều kiện cho sinh viên tốt nghiệp tìm được việc làm ngay khi tốt nghiệp, nhất là việc làm phù hợp với ngành đào tạo.

23. Học viện cần đảm bảo phân bổ và chi cho hoạt động phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động nghiên cứu khoa học của Học viện phù hợp với các quy định của Nhà nước về hoạt động khoa học công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học.

24. Học viện nên kết nối với các cơ sở giáo dục khác thực hiện đối sánh về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, để có thêm các thông tin hữu ích cho cải tiến chất lượng.

25. Học viện cần ưu tiên chỉ số tài chính cho công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; tăng nguồn thu từ sản phẩm nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, hợp tác quốc tế và việc thực hiện các đề tài, dự án cấp Bộ, cấp tỉnh, cấp Nhà nước... tăng mức chi kinh phí cho giảng viên và người học làm nghiên cứu khoa học.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Học viện cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng của Học viện. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Học viện cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng./.

